

Số: 47/2025/CBTT-VLA

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Quý Cổ đông.

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG**

Mã chứng khoán: VLA

Trụ sở: số 81, đường Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam.

Địa điểm giao dịch: Số nhà 1204, Tòa 17-T5, Đường Hoàng Đạo Thúy, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.665.55854

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Hữu Thuận

Địa chỉ: Số nhà 1204, Tòa 17-T5 Đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.665.55854

DD: 0886222629

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang và các tài liệu kèm theo trong Biên bản, Nghị quyết.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại website: vla.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm

- Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển công nghệ Văn Lang và các tài liệu kèm theo.

Người thực hiện công bố thông tin



Nguyễn Hữu Thuận

Số: 02/2025/NQ-ĐHĐCĐVLA

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khoá 14 nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khoá 14 nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông số 01/2025/BB-ĐHĐCĐVLA ngày 22/04/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 ngày 22/04/2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch và phương hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2025 (Báo cáo số 27/2025/BC-VLA ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng doanh thu	19.522.716
	Doanh thu SXKD:	14.762.079
	Doanh thu hoạt động tài chính:	1.851.731
	Thu nhập khác:	2.908.906

2	Tổng chi phí:	18.801.562
3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	721.154
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	204.564
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	516.589
6	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
7	Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	0
8	Chia cổ tức năm 2024	0

Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	10.000.000
2	Tổng chi phí	9.375.000
3	Lợi nhuận trước thuế	625.000
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	125.000
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	500.000
6	Lãi cổ tức	5,0%/VĐL

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch hoạt động cho HĐQT trong năm 2025 (Báo cáo số 28/2025/BC-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, và hoạt động của BKS trong năm 2024, kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2025 (Báo cáo số 29/2025/BC-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty (Tờ trình số 33/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 34/2025/TTr-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025)

ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục lựa chọn **công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt** là đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, và ủy quyền cho Giám đốc

Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện soát xét và kiểm toán các BTCT năm 2025 của Công ty.

Đồng thời, Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị, trong trường hợp bất khả kháng hoặc các yếu tố khách quan dẫn tới công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt không thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, thì HĐQT được quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán theo đề xuất của Ban kiểm soát hoặc lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác phù hợp, thỏa mãn các tiêu chí tại tờ trình, và giao cho Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện soát xét và kiểm toán các BTCT năm 2025 của Công ty.

Điều 6. Thông qua Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024 (Tờ trình số 35/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung khoản mục	Giá trị
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	516.589
2	Trích lập các quỹ (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (%/LNST)	0
3	LNST lũy kế chưa phân phối các năm trước	3.614.093
4	LNST lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024	4.130.682
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức 2024 (%/Vốn điều lệ) (Nguồn chi trả cổ tức từ Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024)	

Điều 7. Thông qua việc thực hiện trả thù lao năm 2024 và kế hoạch trả thù lao năm 2025 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Tờ trình số 36/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 8. Thông qua chỉnh sửa, bổ sung, thay thế ngành nghề kinh doanh (Tờ trình số 37/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 9. Thông qua bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ (Tờ trình số 38/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Hội đồng quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cho phù hợp với Điều lệ mẫu của công ty đại chúng, các quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán.

Điều 10. Thông qua tiếp tục nghiên cứu Dự án hợp tác đầu tư kinh doanh dự án 16ha tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (Tờ trình số 40/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

Điều 11. Thông qua các quyết định đầu tư, mua, bán tài sản và thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Tờ trình số 39/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Điều 12. Thông qua việc ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch HĐQT mua cổ phiếu của cổ đông công ty để tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty mà không phải chào mua công khai (Tờ trình số 41/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

Điều 13. Điều khoản thi hành

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang thông qua. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của Pháp luật.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, website Công ty;
- Thành viên HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu VT.

T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Thành Tiến

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG**

Tên tổ chức : Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang
Trụ sở chính : Số 81 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102459018 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội thay đổi lần thứ 12 ngày 25/12/2024.

Hôm nay, ngày 22 tháng 04 năm 2025, vào hồi 8h30' tại, Khách sạn Novotel Suites Hà Nội, số 5 đường Duy Tân, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN I: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông **Đoàn Minh Đức** – Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là **167** người, sở hữu và đại diện cho tổng số **3.995.996** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là **16** cổ đông sở hữu và đại diện đối với **3.462.037** cổ phần, tương đương với **86,64%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc Đại hội:

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội

- Giới thiệu Ông: Nguyễn Thành Tiến – Chủ tọa điều hành cuộc họp
- Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn, biểu quyết thông qua.

3. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tọa:

Đại hội đã thông qua Đoàn chủ tịch gồm **03** người:

- Ông: **Nguyễn Thành Tiến** – Chủ tọa Đại hội
- Ông/Bà: **Nguyễn Hữu Thuận** – Thành viên Đoàn Chủ tịch
- Ông/Bà: **Nguyễn Văn Đức** – Thành viên Đoàn Chủ tịch

4. Ban Thư ký Đại hội:

Đại hội đã thông qua Ban Thư ký gồm **02** người:

- Ông/Bà: **Hà Thúy Hằng** Trưởng ban
- Ông/Bà: **Nguyễn Huy Bảo** Thành viên

5. Ban kiểm phiếu:

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm **02** người:

- Ông/Bà: **Đoàn Minh Đức** Trưởng ban
- Ông/Bà: **Nguyễn Thu Hà** Ủy viên

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua lựa chọn Ban kiểm phiếu như trên.

6. Chương trình Đại hội và Quy chế Đại hội:

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Thành Tiến** thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Chương trình họp, Quy chế làm việc, và Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Đại hội đã nhất trí 100% thông qua toàn văn nội dung của các tài liệu trên.

PHẦN II: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch và phương hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2025 (Báo cáo số 27/2025/BC-VLA ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024
1	Tổng doanh thu	19.522.716
	<i>Doanh thu SXKD:</i>	<i>14.762.079</i>
	<i>Doanh thu hoạt động tài chính:</i>	<i>1.851.731</i>
	<i>Thu nhập khác:</i>	<i>2.908.906</i>
2	Tổng chi phí:	18.801.562
3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT):	721.154

4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	204.564
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	516.589
6	Trích Quỹ đầu tư phát triển	0
7	Trích Quỹ khen thưởng, Phúc lợi	0
8	Chia cổ tức năm 2024	0

Kế hoạch kinh doanh năm 2025:

Đơn vị tính: 1000 đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	10.000.000
2	Tổng chi phí	9.375.000
3	Lợi nhuận trước thuế	625.000
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	125.000
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	500.000
6	Lãi cổ tức	5,0%/VĐL

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch hoạt động cho HĐQT trong năm 2025 (Báo cáo số 28/2025/BC-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, và hoạt động của BKS trong năm 2024, kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2025 (Báo cáo số 29/2025/BC-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty (Tờ trình số 33/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 34/2025/TTr-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024 (Tờ trình số 35/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung khoản mục <i>Content of Items</i>	Giá trị <i>Value</i>
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	516.589

2	Trích lập các quỹ (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (%/LNST)	0
3	LNST lũy kế chưa phân phối các năm trước	3.614.093
4	LNST lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024	4.130.682
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức 2024 (%/Vốn điều lệ) (Nguồn chi trả cổ tức từ Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024)	0

- Việc thực hiện trả thù lao năm 2024 và kế hoạch trả thù lao năm 2025 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Tờ trình số 36/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Chỉnh sửa, bổ sung, thay thế ngành nghề kinh doanh (Tờ trình số 37/2025/TTr-HĐQT);
- Bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ (Tờ trình số 38/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Tiếp tục nghiên cứu Dự án hợp tác đầu tư kinh doanh dự án 16ha tại xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình (Tờ trình số 40/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Các quyết định đầu tư, mua, bán tài sản và thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Tờ trình số 39/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);
- Về việc ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch HĐQT mua cổ phiếu của cổ đông công ty để tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty mà không phải chào mua công khai (Tờ trình số 41/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

PHẦN III: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Cổ đông Đặng Trọng Khang hỏi: Xin Ban Lãnh đạo chia sẻ thêm về tình hình và định hướng đầu tư tài chính của công ty

Trả lời: Đầu tư tài chính là một trong những hoạt động mà năm 2024 VLA đã thử sức. Tuy nhiên triết lý và định hướng của công ty hướng tới là đầu tư về giá trị và không đầu cơ. Trong vòng 2 đến 3 năm tới công ty sẽ không phát hành thêm cổ phiếu và sẽ tập trung vào việc tạo ra chiến lược kinh doanh tốt hơn. Bên cạnh đó, để phát huy nguồn vốn có sẵn của công ty, VLA thực hiện các hoạt động hợp tác đầu tư kinh doanh trên cơ sở có lãi tối thiểu 7% - 10% và có tài sản đảm bảo.

PHẦN IV: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT

- Ông **Đoàn Minh Đức** - Trưởng ban kiểm phiếu lên công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

2. Ông **Nguyễn thành Tiến** - Chủ tọa Đại hội, căn cứ vào kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện tuyên bố các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua gồm:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, kế hoạch và phương hướng hoạt động kinh doanh cho năm 2025 (Báo cáo số 27/2025/BC-VLA ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch hoạt động cho HĐQT trong năm 2025 (Báo cáo số 28/2025/BC-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, và hoạt động của BKS trong năm 2024, kế hoạch hoạt động của BKS trong năm 2025 (Báo cáo số 29/2025/BC-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 4. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty (Tờ trình số 33/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 5. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025 (Tờ trình số 34/2025/TTr-BKS ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 6. Thông qua phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2024 (Tờ trình số 35/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025).

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 7. Thông qua việc thực hiện trả thù lao năm 2024 và kế hoạch trả thù lao năm 2025 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Tờ trình số 36/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 8. Thông qua việc Chính sửa, bổ sung, thay thế ngành nghề kinh doanh (Tờ trình số 37/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 9. Thông qua Bổ sung, sửa đổi nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ (Tờ trình số 38/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 10. Thông qua tiếp tục nghiên cứu dự án hợp tác đầu tư kinh doanh 16ha tại Hòa Bình (Tờ trình số 40/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025)

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 11. Thông qua các quyết định đầu tư, mua, bán tài sản và thực hiện các giao dịch thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Tờ trình số 39/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

Đại hội nhất trí thông qua với 16 phiếu biểu quyết, đại diện cho 3.462.037 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp

Vấn đề 12. Về việc ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch HĐQT mua cổ phiếu của cổ đông công ty để tăng tỷ lệ sở hữu tại công ty mà không phải chào mua công khai (Tờ trình số 41/2025/TTr-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2025);

Đại hội nhất trí thông qua với 11 phiếu biểu quyết, đại diện cho 1.676.140 cổ phần có quyền biểu quyết, đạt tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại vấn đề này của cổ đông dự họp.

PHẦN V: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Bà Hà Thúy Hằng- Trưởng Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Chủ tọa Đại hội, Ông **Nguyễn Thành Tiến**, Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc 11h30' ngày 22/04/2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Hà Thúy Hằng



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Thành Tiến



Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
VĂN LANG**

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2025.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông :

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội :

- 4.1.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc uỷ quyền này phải



được lập thành văn bản theo mẫu và đính kèm theo thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

4.1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;

4.1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

4.2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

4.2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;

4.2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội :

5.1. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp

không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa :

6.1 Đoàn chủ tọa: Là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2 Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội;
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội :

7.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Đoàn chủ tịch chỉ định có nhiệm vụ hỗ trợ Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu :

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- e) Phát tài liệu họp và Phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

8.2. Ban Kiểm phiếu có 2 thành viên do Đoàn chủ tịch Đại hội hoặc cổ đông đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

8.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội :

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.



Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

10.1 Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

10.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.3 Trình tự tiến hành Đại hội (theo Chương trình Đại hội).

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

11.1 Các Nghị quyết, Quyết định về nội dung của Đại hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành.

11.2 Đối với Nghị quyết, Quyết định về các nội dung liên quan đến việc Thông qua Điều lệ thì chỉ được thông qua khi có ít nhất 65% tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

12.1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà cổ đông, đại diện biểu cổ đông không đủ tỷ lệ cần thiết để đại hội tiến hành quy định tại Điều 9 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

12.2. Trong Đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (Đại hội triệu tập lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3 trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.

12.3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác :

14.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

14.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tịch đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cổ tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế :

Quy chế này bao gồm 5 chương, 15 điều, được áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Thành Tiến



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG
NGHỆ VĂN LANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang được Ban tổ chức Đại hội đề cử gồm 2 thành viên:

1. Ông **Đoàn Minh Đức** – Trưởng ban
2. Bà **Hà Thúy Hằng** – Thành viên

Tôi, Trưởng ban, thay mặt ban Kiểm tra tư cách đại biểu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu dự Đại hội như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là **167** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **3.995.996** cổ phần, tương đương với **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 là **16** đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với **3.462.037** cổ phần, tương đương với **86,64 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang đã hội đủ các điều kiện để tiến hành.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi 9h00' ngày 22 tháng 04 năm 2025 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

**T/M. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN**

Đoàn Minh Đức

Số: 27/2025/BC-VLA

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình SXKD chung năm 2024

a) Thuận lợi

- Về tình hình phát triển kinh tế - xã hội nói chung: Năm 2024 là năm bắt đầu phục hồi nền kinh tế trong nước sau 4 năm Đại dịch COVID 19 xảy ra. Luật đất đai mới cũng như một số Luật khác được ban hành, cùng với các Thông tư, Nghị định của Chính phủ mới được bổ sung, chỉnh sửa phù hợp với yêu cầu của phát triển kinh tế trong giai đoạn hiện nay.

Thị trường tài chính chứng khoán, kinh doanh BĐS đã có khởi sắc, do đó hoạt động đào tạo kinh doanh bắt đầu quay trở lại, đây là một trong yếu tố quan trọng gắn liền với hoạt động của Công ty VLA.

- Về chất lượng đội ngũ cán bộ được nâng cao: Trong năm qua Công ty không ngừng tăng cường củng cố công tác nhân sự, đặc biệt là sự tham gia ủng hộ giúp đỡ nhiệt tình của các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực Tài chính, chứng khoán, Luật, Kinh doanh, BĐS....đã hỗ trợ Công ty có hiệu quả, tham gia định hướng chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn hiện nay và những năm tới.

- CBCNV Công ty đoàn kết và phấn đấu hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ, thực hiện nghiêm các quy chế quy định trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tuân thủ đầy đủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị Ban điều hành năm 2024 đã đề ra.

b) Khó khăn.

- Về tổng thể, kinh tế - xã hội năm 2024 của nước ta diễn ra trong bối cảnh thế giới tiếp tục chứng kiến nhiều biến động, rủi ro địa chính trị tăng cao, thiên tai và hàng loạt cuộc xung đột tại nhiều điểm nóng trở thành rào cản đối với tăng trưởng kinh tế trong nước.

- Năm 2024 nguồn vốn vay tín dụng Ngân hàng Nhà nước vẫn rất khó khăn với các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bất động sản. Mặc dù Chính phủ đã đưa ra nhiều chính sách hỗ trợ về lãi suất và pháp lý, nhưng các doanh nghiệp cũng rất khó để tiếp cận được nguồn vốn vay ưu đãi cho SXKD.

- Nhà nước có nhiều chính sách siết chặt quản lý hoạt động của các công ty chứng khoán hơn, bên cạnh đó thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2024 dao động trong biên độ hẹp, việc tìm kiếm lợi nhuận trên thị trường chứng khoán là không hề dễ dàng. Mặt khác, thị trường chứng khoán còn bị cạnh tranh bởi rất nhiều kênh đầu tư, tài sản khác như bất động sản, vàng, tiền số.



- Một số hoạt động về lĩnh vực BĐS, đầu tư hợp tác liên doanh liên kết, kinh doanh dịch vụ của Công ty VLA cũng gặp rất nhiều khó khăn về thủ tục pháp lý cũng như các chính sách quy định của nhà nước chưa đồng bộ, do vậy chưa thể triển khai được.

- Thị trường đào tạo Kinh doanh BĐS, tài chính chứng khoán cũng cạnh tranh lớn và đôi khi thiếu lành mạnh.

Từ những nguyên nhân khó khăn và bất lợi trên đã ảnh hưởng rất lớn trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2024.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1. Kinh doanh Đào tạo

Trong năm 2024, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức tuy nhiên Ban điều hành cũng như đội ngũ nhân sự của công ty đã tích cực phấn đấu và sáng tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, liên tục đổi mới phương pháp, các chiến lược phát triển phù hợp để đảm bảo tiếp cận với thị trường tốt nhất. Sự thay đổi trong khâu Marketing, tiếp thị, quảng cáo, đội ngũ phát triển kinh doanh,... đã đạt nhiều kết quả nổi trội.

Năm 2024, tổng số lớp học được tổ chức tại thành phố Hà Nội và Hồ Chí Minh là hơn 30 lớp, với đa dạng các chủ đề đã thu hút được nhiều học viên tham gia góp phần cho doanh thu đào tạo được tăng lên.

2.2. Kinh doanh phần mềm

Đối với lĩnh vực phần mềm, trong thời gian tới Hội đồng quản trị và Ban điều hành xác định cần tiếp tục nghiên cứu đầu tư vào con người, tuyển chọn được các kỹ sư công nghệ giỏi tài năng và đầu tư cơ sở vật chất tốt, để tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của Công ty công nghệ phần mềm trong tương lai.

Giai đoạn trước mắt để tiếp tục khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm đã có thuộc sở hữu của Công ty, Công ty VLA tiếp tục thực hiện Hợp đồng quản lý, cho thuê khai thác và sử dụng phần mềm với Công ty cổ phần Phát triển công nghệ VSOFIT.

2.3. Công tác Đầu tư tài chính

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã nghiên cứu, tham vấn ý kiến của các chuyên gia và thực hiện hoạt động đầu tư chứng khoán trong hạn mức tài chính cho phép theo qui định của Điều lệ. Tuy nhiên, do thị trường chứng khoán năm 2024 có nhiều biến động, chỉ số VN-INDEX giao động trong biên độ hẹp nên hiệu quả mang lại chưa được như kì vọng

2.4. Công tác đầu tư kinh doanh Bất động sản

Trong năm 2024 Công ty triển khai nghiên cứu Dự án và giải quyết tồn tại bất động sản đã đầu tư, cụ thể là:

1. Khách sạn 5 tầng tại Quảng ninh:

Cuối năm 2022 Công ty đã thực hiện việc đầu tư mua khách sạn tại Cẩm phá - Quảng Ninh.

Tuy nhiên, do công tác thực hiện thủ tục chuyển đổi tài sản từ tháng 02/2023 – 12/2023 gặp rất nhiều vướng mắc khó khăn trong việc chuyển đổi, có nhiều quy định mới của pháp luật mà bên bán không thể thực hiện làm lại được cho bên mua, sau hơn một năm bên B vẫn chưa làm được thủ tục sang tên tài sản về Công ty.

Do vậy ngày 19/01/2024, Ban Giám đốc đã báo cáo xin ý kiến Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị đã tiến hành họp ra Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐQTVLA để hủy bỏ hợp đồng đầu tư/mua tài sản là khách sạn trên, thu hồi vốn và giải quyết các thủ tục thanh lý hợp đồng theo quy định.

Ngoài ra BĐS trên, năm 2024 Công ty cũng nghiên cứu hợp tác một số BĐS khác nhưng các tài sản này cũng không đủ điều kiện để liên danh hợp tác đầu tư kinh doanh.

2. Triển khai nghiên cứu chủ trương Hợp tác đầu tư dự án 16 ha Hòa Bình.

Ngày 19/02/2024, ĐHĐCĐ đã phê duyệt chủ trương nghiên cứu Hợp tác đầu tư góp vốn kinh doanh Dự án 16ha Hòa Bình, theo nội dung tờ trình số 21/2024/TTr-BGĐ ngày 22/01/2024.

Trong năm 2024 Công ty đã triển khai khảo sát sơ bộ dự án, nghiên cứu thị trường tại khu vực xung quanh dự án, xem xét các điều kiện thủ tục pháp lý có thể Hợp tác đầu tư dự án Kinh doanh du lịch sinh thái kết hợp nghỉ dưỡng tại đây.

Tuy nhiên sau thời gian nghiên cứu tìm hiểu thì tại thời điểm này còn vướng mắc một số thủ tục về đất đai, pháp lý cùng các chính sách của nhà nước về đầu tư chưa đồng bộ và nhu cầu thị trường sử dụng dịch vụ tại đây chưa cao.

Do đó Ban điều hành Công ty đề xuất với HĐQT tiếp tục nghiên cứu chờ các chính sách của nhà nước về đất đai về đầu tư được hoàn thiện đồng bộ chính thức và nhu cầu thị trường tăng cao thì Công ty tiếp tục nghiên cứu dự án thời gian dài hơn vào những năm tiếp theo để hợp tác đầu tư kinh doanh.

*** Đánh giá chung về công tác đầu tư kinh doanh BĐS:**

Trong năm qua Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã triển khai tích cực các hoạt động như tìm kiếm đàm phán, đầu tư góp vốn kinh doanh một số dự án BĐS để tăng doanh thu lợi nhuận, từng bước tháo gỡ khó khăn cho Công ty nhưng vẫn chưa mang lại kết quả.

2.5 Thực hiện chế độ thông tin báo cáo, công tác quản lý nội bộ

- Về chế độ thông tin báo cáo: Công ty thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy định của các cơ quan quản lý nhà nước: Như Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, các cơ quan thuế, bảo hiểm. Công ty thực hiện báo cáo kịp thời, đúng nội dung theo qui định của Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp....

Công ty thường xuyên cập nhật thông tin các thông tư, Nghị định của Chính phủ, các chính sách của nhà nước về các lĩnh vực liên quan tới hoạt động của doanh nghiệp, Công ty Đại chúng niêm yết để thực hiện nhiệm vụ.

Ngày 01/07/2024: Chương trình IR Awards (2011-2024) do Vietstock, Hiệp hội VAFE và tạp chí điện tử FiLi đồng tổ chức đã chính thức công bố “Báo cáo khảo sát toàn diện về hoạt động công bố thông tin trên thị trường chứng khoán 2024” trong đó Công ty cổ phần Đầu tư phát triển công nghệ Văn Lang là 1 trong 424/708 Doanh nghiệp trên sàn HNX và HOSE được công nhận danh hiệu Doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin của năm 2024.

- Công ty duy trì và thực hiện nghiêm túc Nội quy lao động, Quy chế nội bộ, Quy chế lương thưởng, Quy chế phân cấp phân quyền cho Ban điều hành và các phòng ban Công ty, Quy chế hoạt động HĐQT, qui chế quản trị nội bộ, qui chế hoạt động của Ban kiểm soát theo qui định của Luật chứng khoán.

2.6. Công tác tổ chức nhân sự và chính sách người lao động

- Về công tác tổ chức: Trong năm qua Công ty đã từng bước củng cố công tác cán bộ, thực hiện tuyển dụng, sắp xếp bố trí cán bộ để phù hợp tình hình thực tiễn hoạt động của Công ty và đã đạt được kết quả tốt.

Công ty đã mời đội ngũ chuyên gia có kinh nghiệm trong các lĩnh vực về tài chính, kinh tế, pháp lý để tư vấn, hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2024 Công ty tuyển mới 3 CBCNV. Các nhân viên mới đều có trình độ đại học trở lên, có kinh nghiệm làm việc thực tế đã đáp ứng được yêu cầu về trình độ, chuyên môn vị trí công việc trong Công ty.

Công ty luôn đặt yếu tố “con người” là trung tâm trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc quy hoạch và bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ chủ chốt về trình độ chuyên môn, phát triển chất lượng nguồn nhân lực luôn được Công ty chú trọng bằng nhiều hình thức như cử CBCNV đi học các khóa học chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng công việc được giao.

- Về đời sống thu nhập của CBCNV: Năm 2024 kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty còn nhiều khó khăn, nhưng Công ty vẫn duy trì và đảm bảo các chính sách, thu nhập cho CBCNV, cụ thể: Công ty thực hiện thanh toán trả lương và các chế độ cho người lao động đúng đủ theo quy định, đóng nộp thuế thu nhập, BHXH và các quyền lợi của cán bộ công nhân viên được giải quyết đầy đủ.

- Ngoài các chế độ chính sách cho lao động ra Công ty còn thưởng cho CBCNV nhân các ngày lễ, tết.....đồng thời thực hiện tốt công tác thăm hỏi ốm đau, hiếu hỉ để động viên CBCNV Công ty yên tâm công tác.

a. Kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Chỉ tiêu	NQ ĐHĐCĐ năm 2024	Kết quả thực hiện 2024	Tỷ lệ hoàn thành so với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	So sánh cùng kỳ năm 2023
1.	Tổng doanh thu (bao gồm DTT, DTTC, TN khác)	20.000.000	19.522.716	97,61%	Tăng +73,51%
2.	Tổng chi phí	16.250.000	18.801.562		
3.	Lợi nhuận trước thuế	3.750.000	721.154	19,23%	+116,74%
4.	Chi phí thuế TN hiện hành	750.000	204.564		
5.	Lợi nhuận sau	3.000.000	516.589	17,22%	+ 291,52%

	thuế (LNST)				
6.	Trích quỹ Đầu tư phát triển	20% LNST	0		
7.	Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	2% LNST	0		
8.	Chia cổ tức năm 2024	4%/VĐL	0		

Năm 2024 Tổng doanh thu đạt 19,522 tỷ = 97,61% Kế hoạch, tăng 73,51% so với cùng kỳ năm 2023, Lợi nhuận trước thuế đạt 721.154 triệu đồng= 19,23% Kế hoạch và tăng 116,74% so với cùng kỳ năm 2023.

Nhìn chung các hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024 còn gặp rất nhiều khó khăn, doanh thu lợi nhuận còn thấp chưa đạt được kết quả như Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Do vậy năm 2024 HĐQT Công ty quyết định không chi tiền lãi cổ tức và không trích các quỹ như kế hoạch mà để bổ sung vào nguồn vốn hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025.

b. Hoạt động Tài chính kế toán

- Báo cáo tài chính được lập theo đúng qui định về chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam đã ban hành.

- Công tác kiểm toán BCTC theo định kỳ: Công ty đã thực hiện đúng tiến độ kế hoạch về việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Quản lý và sử dụng vốn hợp lý, hiệu quả, đáp ứng kịp thời cho nhu cầu hoạt động kinh doanh và đầu tư.

- Chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, minh bạch, đúng chế độ.

- Thực hiện Báo cáo luồng tiền hàng ngày, tháng, quý. Từ đó giúp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc kịp thời đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh và điều chỉnh quá trình hoạt động cho phù hợp với thực tế Công ty.

c. Tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Ngày 19/02/2024, Đại hội đồng cổ đông đã họp và ra Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐQTVLA thông qua việc thay đổi phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng (Chi tiết Tờ trình số 35/2024/TTr-HĐQTVLA ngày 24/01/2024). Theo đó toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đào tạo của Công ty

Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 26/02/2024, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 75/2024/NQ-HĐQTVLA về việc chi tiết sử dụng số tiền thu được do phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Nghị quyết số 75/2024/NQ-HĐQTVLA ngày 26/02/2024
1	Chi phí nhân công: chi phí lương nhân viên, chi phí	2.200.000.000

	chuyên gia đào tạo....	
2	Chi phí quảng cáo Marketing	12.000.000.000
3	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị;	2.000.000.000
4	Chi phí tài liệu, in ấn, tiếp khách, giao dịch	1.500.000.000
5	Chi phí nộp thuế	1.500.000.000
6	Chi phí khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	779.980.000
	Tổng	19.979.980.000

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và nhu cầu sử dụng vốn thực tế của Công ty : nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo sử dụng đúng và hợp lý nguồn vốn đã huy động. Ngày 20/11/2024, Công ty đã điều chỉnh chi tiết sử dụng số tiền thu được do phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Cụ thể chi tiết điều chỉnh như sau:

STT	Nội dung chi	Nghị quyết số 75/2024/NQ- HĐQTVLA ngày 26/02/2024	Nghị quyết số 139/2024/NQHĐQT- VLA ngày 20/11/2024
1	Chi phí nhân công: chi phí lương nhân viên, chi phí chuyên gia đào tạo....	2.200.000.000	3.050.000.000
2	Chi phí quảng cáo Marketing	12.000.000.000	10.750.000.000
3	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị;	2.000.000.000	3.250.000.000
4	Chi phí tài liệu, in ấn, tiếp khách, giao dịch	1.500.000.000	1.200.000.000
5	Chi phí nộp thuế	1.500.000.000	1.350.000.000
6	Chi phí khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	779.980.000	379.980.000
	Tổng	19.979.980.000	19.979.980.000

Ngày 10/12/2024, trên cơ sở Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt phát hành, đến thời điểm ngày 04/12/2024, Công ty đã sử dụng số tiền tăng vốn để phục vụ mục đích kinh doanh đào tạo,

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Nghị quyết số 139/2024/NQHĐQT-	Thực chi đến ngày 04/12/2024
-----	--------------	-----------------------------------	---------------------------------

		VLA ngày 20/11/2024	
1	Chi phí nhân công: chi phí lương nhân viên, chi phí chuyên gia đào tạo....	3.050.000.000	1.961.162.055
2	Chi phí quảng cáo Marketing	10.750.000.000	7.910.869.771
3	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị;	3.250.000.000	2.294.608.031
4	Chi phí tài liệu, in ấn, tiếp khách, giao dịch	1.200.000.000	604.574.600
5	Chi phí nộp thuế	1.350.000.000	306.475.011
6	Chi phí khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	379.980.000	253.766.000
	Tổng	19.979.980.000	13.331.455.468

***Kết quả về việc phát hành và sử dụng vốn:**

Trong năm 2024 Công ty đã sử dụng nguồn vốn phát hành đạt 66,72% /Tổng số vốn phát hành, số còn lại Công ty tiếp tục sử dụng trong năm 2025.

Công tác phát hành và sử dụng vốn, Công ty thực hiện đúng các quy định, trình tự thủ tục theo quy định của nhà nước và thực tế đã mang lại hiệu quả trong công tác đào tạo và Kinh doanh, góp phần hoàn thành Kế hoạch năm 2024 của Công ty.

d. Công tác tổ chức ĐHCĐ và thực hiện Nghị quyết Đại hội năm 2024.

1) Về công tác tổ chức ĐHCĐ Công ty VLA:

- ĐHCĐ thường niên năm 2024: Tháng 02 năm 2024 Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đạt kết quả tốt, đúng kế hoạch và thời gian quy định.

- ĐHCĐ Bất thường: Tháng 6/2024 theo yêu cầu SXKD của Công ty VLA, HĐQT cần có sự điều chỉnh thay đổi về nhân sự để phù hợp với hoạt động của Công ty, do đó HĐQT Công ty đã họp và quyết định tổ chức Đại hội cổ đông bất thường xin ý kiến đại hội để giải quyết một số việc :

+ Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT độc lập đối với ông Phạm Đăng Hoàng Huy, Ông Huy có đơn xin thôi không tham gia hoạt động HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029.

+ Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2024-2029 đối với ông Dương Thế Quang.

+ Ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị, mua cổ phiếu của cổ đông Công ty để tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty mà không phải chào mua công khai.

Ngày 17/06/2024, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua nghị quyết Đại hội bất thường số 103/2024/NQ-ĐHĐCĐVLA.

*** Kết quả Đại hội bất thường:**

- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT độc lập đối với ông Phạm Đăng Hoàng Huy và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập đối với ông Dương Thế Quang với tỷ lệ 100% số phiếu bầu.

- Đối với việc Ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch Hội đồng quản trị mua cổ phiếu của cổ đông Công ty để tăng tỷ lệ sở hữu. Nhưng khi tiến hành Đại hội kết quả tỷ lệ % phiếu không đạt theo quy định, do vậy trong năm 2024 không thực hiện.

2) Về việc cấp công nhận Nhãn hiệu ngành nghề cho Công ty VLA:

Tháng 09 năm 2024, Công ty được cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu cho Công ty Văn Lang đối với 2 nhóm ngành nghề: **Dịch vụ là kinh doanh bất động sản và Dịch vụ lưu trú.**

3) Trong năm 2024, ĐHCĐ đã ủy quyền cho HĐQT quyết định 1 số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ (Theo nội dung tờ trình số 36/2024/TTr-HQĐT ngày 24/01/2024), tuy nhiên trong năm 2024 Công ty không phát sinh Hợp đồng, giao dịch nào liên quan đến việc ủy quyền thẩm quyền của ĐHCĐ cho HĐQT.

4) Dự án 16 ha Hòa Bình: Tờ trình số 21/2024/TTr-BGD ngày 22/01/2024, đã được ĐHCĐ năm 2024 thông qua: “ Phê duyệt nghiên cứu chủ trương Hợp tác đầu tư góp vốn kinh doanh Dự án 16ha Hòa Bình”

Năm 2024 Công ty đã triển khai nghiên cứu dự án nhưng còn vướng mắc về các thủ tục pháp lý, các chính sách nhà nước chưa đồng bộ và nhu cầu thị trường sử dụng dịch vụ chưa cao. Vì vậy Ban điều hành đề nghị HĐQT báo cáo ĐHCĐ để tiếp tục nghiên cứu chủ trương Hợp tác đầu tư dự án trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Định hướng kế hoạch hoạt động năm 2025

1.1 Lĩnh vực hoạt động đào tạo

Công ty tiếp tục mở rộng các lớp học đào tạo, đổi mới phương pháp, các chiến lược phát triển phù hợp để đảm bảo tiếp cận với thị trường tốt nhất.

Đẩy mạnh đào tạo, cập nhật và nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên đáp ứng nhu cầu công việc. Nghiên cứu cải tiến nâng cao các phương pháp đào tạo giảng dạy mới đạt hiệu quả cao hơn cho học viên.

Tiếp tục tìm kiếm, mời các chuyên gia có kiến thức và kinh nghiệm trong lĩnh vực pháp lý, quản trị doanh nghiệp, marketing để liên doanh liên kết đào tạo. Cập nhật những kiến thức, quy định pháp luật mới nhất cho các học viên tham dự lớp học.

1.2. Lĩnh vực phần mềm:

- Duy trì hợp đồng Quản lý, khai thác, sử dụng phần mềm và thực hiện công tác thanh toán đúng thời hạn với Công ty CP Phát triển Công nghệ VSOFT.

- Tăng cường thu hồi công nợ tồn đọng khai thác và bảo trì phần mềm từ các năm trước của một số đơn vị còn nợ.

- Định hướng chiến lược về công tác đầu tư phát triển công nghệ phần mềm AI trong những năm tới của Công ty. Nghiên cứu phương án liên doanh liên kết với một số đơn vị công nghệ để làm các sản phẩm công nghệ trên cơ sở bản quyền của VLA.

1.3 Công tác kinh doanh tài chính, hợp tác đầu tư kinh doanh Bất động sản.

- Nghiên cứu xu thế phát triển về kinh tế, xã hội trong nước và ngoài nước để định hướng mở rộng kinh doanh đa ngành nghề theo hình thức đầu tư, góp vốn, hoặc kinh doanh trực tiếp...

- Năm 2025: Ngoài việc duy trì công tác đào tạo, Công ty tập trung mạnh vào công tác Hợp tác đầu tư kinh doanh bất động sản, thị trường chứng khoán, hoạt động tài chính cho vay vốn và các dịch vụ khác để tăng doanh thu, lợi nhuận, lãi cổ tức và đảm bảo đời sống việc làm thu nhập cho CBCNV.

- Triển khai Nghiên cứu hoạt động trong lĩnh vực phân phối và xuất nhập khẩu nông sản chất lượng cao.

- Tìm kiếm cơ hội đầu tư nắm giữ cổ phần tại các đơn vị, Công ty bên ngoài đang hoạt động trong các lĩnh vực mới để tìm kiếm cơ hội kinh doanh mới và khả năng mở rộng đầu tư với các đối tác.

- Nghiên cứu triển khai dịch vụ tư vấn tài chính bổ sung cho nghiệp vụ kinh doanh, môi giới bất động sản, tư vấn cấu trúc doanh nghiệp và các dịch vụ tài chính khác liên quan đến thị trường tài chính, chứng khoán.

1.4 Công tác tổ chức nhân sự và quản trị nội bộ:

- Tiếp tục phát huy các thế mạnh của Công ty, củng cố tổ chức nhân sự tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao có nhiều kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Đồng thời thực hiện tốt công tác quy hoạch sử dụng cán bộ trong từng giai đoạn tăng cường quản lý nâng cao năng suất chất lượng và hiệu quả công tác.

Cụ thể, CBCNV thực hiện nghiêm túc giờ giấc thời gian làm việc, tiết kiệm các chi phí quản lý, tham mưu đúng kịp thời phù hợp với tình hình chung của Công ty.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Thường xuyên phối hợp với các tổ chức Đoàn thể để tuyên truyền giáo dục CBCNV chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng nhà nước, Nội quy quy chế của Công ty, đoàn kết phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

2. Kế hoạch SXKD năm 2025:

(Đơn vị tính: 1.000 đồng)

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	10.000.000
2	Tổng chi phí	9.375.000
3	Lợi nhuận trước thuế	625.000
4	Chi phí thuế TNDN hiện hành	125.000
5	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	500.000

6	Lãi cổ tức	5,0%/VĐL
---	------------	----------

3. Kế hoạch vốn và sử dụng nguồn vốn:

Công ty tiếp tục sử dụng nguồn vốn đã huy động còn lại cho từng hạng mục cụ thể đã được nêu tại Nghị quyết số 139/2024/NQHĐQT-VLA ngày 20/11/2024 trên tinh thần hợp lý; đảm bảo các nguyên tắc công khai và minh bạch, đảm bảo quyền và lợi ích cho cổ đông.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành có trách nhiệm thực hiện công tác báo cáo về tiến độ sử dụng vốn cho đến khi sử dụng hết số tiền huy động được theo quy định pháp luật về chứng khoán.

Trong quá trình hoạt động SXKD khi Công ty cần bổ sung nguồn vốn thì tùy theo tình hình cụ thể, HĐQT, BDH Công ty sẽ trình các phương án tăng nguồn vốn cụ thể xin ý kiến với ĐHĐCĐ kịp thời.

Phần thứ ba

KẾT LUẬN

Kính thưa Quý cổ đông!

Năm 2024: HĐQT, BDH Công ty đã có nhiều cố gắng nỗ lực trong công tác chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và đã đạt được một số kết quả đáng phấn khởi, đã triển khai hoạt động một số lĩnh vực và mang lại kết quả. Mặc dù trong năm 2024 còn rất nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn duy trì việc làm, đảm bảo thu nhập đời sống cho CBCNV lao động, bảo toàn được nguồn vốn và quyền lợi của cổ đông Công ty.

Bước sang năm 2025 tình hình kinh tế còn gặp nhiều khó khăn và có ảnh hưởng lớn tới SXKD của Công ty, nhưng với sự quyết tâm phấn đấu và đổi mới trong quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty cùng với quyết tâm của CBCNV, sự chung tay góp sức của các cổ đông, đặc biệt là cán bộ quản lý.

Chúng tôi tin tưởng năm 2025 Công ty sẽ hoàn thành kế hoạch và các mục tiêu chương trình mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Quý cổ đông;
- Lưu website, HC-NS-KSNB.



Nguyễn Hữu Thuận

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
*Về Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024,
Kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2025*

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Năm 2024 được đánh giá là một năm thành công với Văn Lang, bất chấp những khó khăn và biến động mang tầm vĩ mô, ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung và của Công ty nói riêng.

▪ Thuận lợi:

Đội ngũ ban lãnh đạo giàu kinh nghiệm, đưa ra các định hướng phát triển hoạt động kinh doanh hiệu quả, dựa trên tình hình biến động của thị trường, đồng thời có những biện pháp giúp giảm thiểu các tác động của các yếu tố khó khăn, tiết giảm chi phí, đảm bảo hoạt động của Công ty diễn ra ổn định và hiệu quả. Đội ngũ cán bộ công nhân viên trẻ trung, nhiệt huyết, đồng sức đồng lòng cùng Công ty vượt qua mọi khó khăn.

Trong năm 2024, hoạt động quản trị của Công ty được giữ ổn định. Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện đúng vai trò quản lý và hoạch định chiến lược phát triển Công ty, cũng như là các quyền và nghĩa vụ khác, đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, nhằm thực hiện các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao phó. Hội đồng quản trị cũng thường xuyên sát sao chỉ đạo Ban giám đốc trong năm vừa qua về công tác điều hành hiệu quả các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm quyết tâm, phấn đấu đạt được tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận trong năm 2024, cố gắng tận dụng tối đa những lợi thế sẵn có, đồng thời hạn chế những tác động tiêu cực từ những khó khăn trong hoạt động kinh doanh, hướng tới các mục tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua, và thực hiện đúng các nội dung trong nghị quyết của HĐQT.

▪ Khó khăn:

1 Những thay đổi, cập nhật mới trong chính sách, pháp luật liên quan tới lĩnh vực bất động sản, tạo ra tâm lý thận trọng trong giới đầu tư, nguồn vốn cho thị trường bị co hẹp, tình trạng giá cao nhưng thiếu hụt thanh khoản của thị trường bất động sản.

2 Thị trường chứng khoán Việt Nam 2024 chứng kiến cơn sóng bán ròng ồ ạt của khối ngoại, do tác động từ các vấn đề vĩ mô của nền kinh tế thế giới, khiến thanh khoản thị trường sụt giảm dần với nhiều phiên “đỏ lửa”, làm cho tâm lý nhà đầu tư chứng khoán bị chao đảo, và mất niềm tin dần vào thị trường chứng khoán.

3 Công ty đang trong quá trình tìm kiếm định hướng phát triển mới, nhằm thoát khỏi “dáng dấp” cũ, không còn phù hợp với tình hình hiện tại của doanh nghiệp, do đó, sẽ có nhiều sai sót và gặp nhiều khó khăn trên con đường nghiên cứu và triển khai của mình, nhằm xây dựng được tầm nhìn phát triển lâu dài.

Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo ĐHĐCĐ về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024, kế hoạch và phương hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

I. CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Danh sách	Chức danh	Bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm 19/02/2024
2	Ông Nguyễn Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	Bổ nhiệm 19/02/2024
3	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm 19/02/2024
4	Ông Trần Quang Thịnh	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm 19/02/2024
5	Ông Phạm Đăng Hoàng Huy	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm 19/02/2024 – Miễn nhiệm ngày 17/06/2024
6	Ông Dương Thế Quang	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm ngày 17/06/2024

Cơ cấu Hội đồng quản trị được duy trì ổn định so với năm trước, tạo điều kiện cho các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện hiệu quả các công việc được giao, đồng thời phối hợp tốt trong các công việc chung của Hội đồng quản trị, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về tỷ lệ thành viên độc lập, thành viên không điều hành trong HĐQT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2024

1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

Trong bối cảnh khó khăn chung, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, cùng sự nỗ lực của Ban giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên, trong năm 2024, Công ty đã phấn đấu thực hiện theo các chỉ tiêu kế hoạch được đề ra trong ĐHĐCĐ năm 2024, với một số kết quả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	% Hoàn thành	So với cùng kỳ năm 2023
Doanh thu thuần	20.000.000	19.522.716	97,61%	+73,52%
Lợi nhuận trước thuế	3.750.000	721.154	19,23%	+116,75%
Lợi nhuận sau thuế	3.000.000	510.569	17,02%	+291,52%
Cổ tức năm 2024 (%)	4%-	(0%)	-	

Tuy chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa đạt được như kỳ vọng của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, song mức lợi nhuận sau thuế hơn 510 triệu đồng đã chấm dứt chuỗi kết quả lỗ của các năm trước, so với cùng kỳ năm 2023 các chỉ tiêu đều tăng trưởng ở mức cao, là một điểm sáng trong hoạt động của năm 2024, khi mà Văn Lang vẫn đang trong thời kỳ chuyển mình và tìm kiếm định hướng phát triển lâu dài.

Bên cạnh đó, HĐQT đã thực hiện các công việc như sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán là công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt và chỉ đạo giám đốc làm việc với đối tác và ký kết hợp đồng kiểm toán;
- Giám sát và đôn đốc bộ phận quan hệ cổ đông thực hiện nghiệp vụ công bố thông tin của công ty đại chúng và các báo cáo khác gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HXN) theo đúng các quy định của pháp luật.

2. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2024

Việc thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị năm 2024 dựa trên Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số người	Thù lao	Lương + TN khác	Tổng cộng
1	Hội đồng quản trị	06	21.600.000	675.584.790	697.184.790
	Nguyễn Thành Tiến - Chủ tịch HĐQT		6.000.000	445.284.415	451.284.415
	Nguyễn Hữu Thuận - Phó chủ tịch HĐQT		4.800.000	230.300.375	235.100.375
	Trần Quang Thịnh – Thành viên HĐQT		3.600.000	0	3.600.000
	Phạm Đăng Hoàng Huy – Thành viên HĐQT độc lập		1.800.000	0	1.800.000
	Nguyễn Văn Đức – Thành viên Hội đồng quản trị		3.600.000	0	3.600.000
	Dương Thế Quang - – Thành viên HĐQT độc lập		1.800.000	0	1.800.000
2	Thư ký HĐQT	02	3.300.000	114.066.258	117.366.258
	Nguyễn Văn Thọ		1.800.000	81.266.258	83.066.258
	Đoàn Minh Đức		1.500.000	32.800.000	34.300.000
	Cộng		24.900.000	789.651.048	814.551.048

3. Kết quả giải ngân theo phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua

Theo Tờ trình số 35/2024/TTr-HĐQT VLA ngày 24/01/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023 như sau: toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu sẽ được

sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh đào tạo của công ty, bao gồm 6 hạng mục:

- Chi phí nhân công: Chi phí lương nhân viên, chi phí chuyên gia đào tạo;
- Chi phí quảng cáo marketing;
- Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị;
- Chi phí tài liệu, in ấn, tiếp khách, giao dịch;
- Chi phí nộp thuế.
- Các chi phí khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị phân bổ và sử dụng số tiền trên cho từng hạng mục cụ thể đã nêu trên và báo cáo về tiến độ sử dụng vốn đến khi sử dụng hết số tiền huy động được theo quy định.

Thừa ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã họp và ban hành các Nghị quyết số 75/2024/NQ-HĐQTVLA ngày 26/02/2024 và Nghị quyết số 139/2024/NQHĐQT-VLA ngày 20/11/2024 nhằm thực hiện phương án sử dụng vốn đã được ĐHĐCĐ thông qua và thực tế giải ngân các hạng mục như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung chi	Phương án cụ thể của HĐQT	Thực tế giải ngân đến 31/12/2024
1	Chi phí nhân công: chi phí lương nhân viên, chi phí chuyên gia đào tạo....	3.050.000.000	1.961.162.055
2	Chi phí quảng cáo Marketing	10.750.000.000	7.910.869.771
3	Chi phí tổ chức lớp học, hội nghị;	3.250.000.000	2.294.608.031
4	Chi phí tài liệu, in ấn, tiếp khách, giao dịch	1.200.000.000	604.574.600
5	Chi phí nộp thuế	1.350.000.000	306.475.011
6	Chi phí khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	379.980.000	253.766.000
	Tổng	19.979.980.000	13.331.455.468

4. Kết quả thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ

Nhìn chung, HĐQT đã thực hiện tốt các công việc trong phạm vi ủy quyền của ĐHĐCĐ trong năm 2024. Thừa ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã thực hiện các công việc sau:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán các báo cáo của Công ty trong năm 2024;

- Triển khai phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu năm 2023;

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Năm 2024, HĐQT đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ quản lý của mình và chỉ đạo Ban giám đốc Công ty tổ chức triển khai kế hoạch theo các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ, và Nghị quyết HĐQT, tuân thủ theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

a. Tổ chức họp định kỳ và bất thường

- Định kỳ hàng quý, HĐQT tiến hành họp, xem xét số liệu trong báo cáo tài chính, phân tích và nhận xét về những vấn đề phát sinh trong kỳ cũng như dự báo các vấn đề có thể phát sinh trong các kỳ tiếp theo, từ đó có những nhận định về thách thức và cơ hội trong hoạt động kinh doanh thực tế, đồng thời cũng có cơ sở để đánh giá tính hiệu quả trong hoạt động điều hành của Ban giám đốc, đưa ra những biện pháp điều chỉnh, và chỉ đạo kịp thời, đúng đắn cho hoạt động chung của Công ty.

- Bên cạnh đó, HĐQT cũng tổ chức các buổi họp bất thường để giải quyết các vấn đề được cho là đáng chú ý, phát sinh trong kỳ kinh doanh của Công ty, khi có kiến nghị từ chủ tịch/thành viên HĐQT, hoặc những vướng mắc của Ban giám đốc, cần có sự tham vấn và ra quyết định từ HĐQT.

b. Công tác quản lý và chỉ đạo điều hành Công ty

Trong năm 2024, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành Công ty về:

- Tiếp tục thống nhất và phân công nhiệm vụ của từng thành viên theo từng lĩnh vực và mảng công việc cụ thể nhằm phát huy tối đa thế mạnh của từng cá nhân và nâng cao hiệu quả tổ chức và quản lý của HĐQT;

- Hàng quý, HĐQT tổ chức họp định kỳ để xem xét báo cáo tài chính quý, đánh giá báo cáo của Ban giám đốc về hoạt động kinh doanh của các tháng trong quý. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch quý trước, xác định nguyên nhân các vấn đề còn tồn tại để hướng dẫn, đưa ra các giải pháp, ý kiến chỉ đạo khắc phục, và góp ý điều chỉnh kế hoạch hoạt động cho các quý tiếp theo cho Ban giám đốc;

- Ban hành các Nghị quyết thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động kinh doanh, quản lý điều hành, quản lý dòng tiền tài chính, đầu tư, ... theo những mục tiêu và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Chỉ đạo Ban giám đốc phổ biến Nội quy hoạt động của Công ty cho tất cả cán bộ công nhân viên, đảm bảo tuân thủ đúng Quy chế quản trị nội bộ về quản trị và Điều lệ Công ty;
- Kết hợp với Ban kiểm soát trong việc theo dõi giám sát các hoạt động quản trị, điều hành và tài chính trong Công ty, chỉ đạo Giám đốc thực hiện đàm phán và ký kết hợp đồng với đơn vị/công ty kiểm toán đã được lựa chọn, để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty;
- Cùng với các kiểm toán viên của công ty kiểm toán và bộ phận kế toán của Công ty xem xét tính hợp lý, hợp lệ và các vấn đề khác của các báo cáo tài chính trong năm 2024.
- Quyết định ngày triệu tập, thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

c. Công tác tìm kiếm và nghiên cứu tính khả thi của các ngành phát triển mới

Thừa ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Hội đồng quản trị đã tiến hành tìm kiếm, nghiên cứu tính khả thi của các cơ hội kinh doanh, và định hướng phát triển mới cho Công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực đầu tư như đầu tư bất động sản, đầu tư chứng khoán. Tuy nhiên, đây là những bước đầu thâm nhập lĩnh vực hoạt động mới, cùng với đó là những khó khăn mang tính khách quan của thị trường và nền kinh tế vĩ mô, cho nên hiệu quả kinh tế vẫn chưa đạt được như kỳ vọng. Hội đồng quản trị cũng kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông tiếp tục tin tưởng, giao phó và ủy quyền cho Hội đồng quản trị với các nội dung trong Tờ trình ủy quyền, nhằm tạo điều kiện cho Hội đồng quản trị chủ động và linh hoạt hơn trong quá trình xây dựng định hướng phát triển doanh nghiệp trung và dài hạn.

IV. KẾ HOẠCH, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2025

1. Cơ cấu nhân sự năm 2025

Công ty đang trong quá trình dần định hình bản sắc và tầm nhìn phát triển của doanh nghiệp, cho nên rất cần sự ổn định trong các quyết định chỉ đạo quản lý, vì vậy, Hội đồng quản trị ưu tiên duy trì cơ cấu Hội đồng quản trị năm 2025 như các năm trước. Điều này giúp cho các thành viên Hội đồng quản trị phối hợp tốt hơn trong công việc, từ đó xử lý nhanh các tình huống phát sinh, đưa ra các quyết định kịp thời trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động tích cực,

từ đó tăng tính hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025. Do đó, HĐQT đề xuất cơ cấu HĐQT năm 2025 vẫn sẽ giữ nguyên 5 thành viên như sau:

STT	Họ tên thành viên	Chức danh
1	Ông Nguyễn Thành Tiến	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Hữu Thuận	Phó Chủ tịch HĐQT
3	Ông Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT không điều hành
4	Ông Trần Quang Thịnh	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Dương Thế Quang	Thành viên HĐQT độc lập

Các thành viên trên đều là những chuyên gia trong lĩnh vực chuyên môn của mình, có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động quản trị Công ty và đã có thời gian cống hiến cho hoạt động của Công ty, điều này đảm bảo tính ổn định và hiệu quả trong hoạt động của Công ty, đồng thời, đảm bảo cơ cấu giữa thành viên HĐQT điều hành, không điều hành, và độc lập theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán.

2. Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Theo dự báo của Tổng cục thống kê, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2025 sẽ có một số đặc điểm nổi bật như sau:

a) Thuận lợi:

- Chính phủ đặt ra mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 đạt 8% trong bối cảnh kinh tế thế giới năm 2025 được dự báo đang dần trở lại quỹ đạo tăng trưởng, xu hướng phục hồi rõ nét hơn nhưng không đồng đều giữa các quốc gia. Các tổ chức như OECD, IMF và EU nhận định tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu trong năm 2025 tăng nhẹ hoặc ổn định ở mức 3,2% - 3,3%.

- Nhìn từ góc độ sản xuất, ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đang có xu hướng tăng trưởng khá rõ nét nhờ vào động lực xuất khẩu, ứng dụng mạnh khoa học kỹ thuật và cơ hội từ các hiệp định FTA. Ngành công nghiệp dự báo có thể duy trì tốc độ tăng trưởng trong khoảng 7-9%, với động lực chính từ xuất khẩu, đầu tư công và chuyển đổi công nghệ. Khu vực dịch vụ cũng có xu hướng tăng trưởng tốt nhờ sự phục hồi của hoạt động du lịch và xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ.

- Thể chế chính sách và môi trường kinh doanh đang được rà soát hoàn thiện và đồng bộ;

- Cơ hội mở rộng thị trường, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu và thu

hút đầu tư khi Việt Nam tham gia tích cực vào các hiệp định thương mại tự do (FTA);

- Đầu tư về cơ sở hạ tầng và công nghiệp công nghệ cao đang được định hướng và tập trung thúc đẩy mạnh mẽ;

- Quá trình chuyển đổi số và công nghệ đang được triển khai mạnh mẽ trong cả bộ máy nhà nước cũng như các đơn vị kinh tế sẽ tạo động lực mới cho phát triển

b) Khó khăn:

- Rủi ro, thách thức của kinh tế toàn cầu, quan hệ với Mỹ, Trung Quốc sẽ tác động tới Việt Nam cả ở tầm vĩ mô và vi mô (chính sách vĩ mô của nhà nước và hoạt động của các doanh nghiệp, các thị trường tài chính, tiền tệ, hàng hóa, lao động v.v...);

- Thể chế pháp lý đang được hoàn thiện nhưng còn chậm và nhiều chính sách còn chưa có sự ổn định, chồng chéo, dẫm chân nhau;

- Động lực truyền thống chưa được làm mới, các điểm nghẽn đầu tư đang được nhận diện và xử lý nhưng hiệu quả chưa cao;

- Lao động chi phí rẻ không còn là lợi thế quốc gia; lao động có trình độ để bắt kịp với công nghệ hiện đại còn thiếu, chưa đồng đều trong lực lượng lao động, thiếu lao động chất lượng cao;

- Khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế còn yếu, đặc biệt đối với các doanh nghiệp trong nước; thị trường vốn, thị trường chứng khoán chưa phát huy tương xứng với tiềm năng.

Căn cứ vào tình hình kinh doanh hiện tại và những dự báo triển vọng phát triển của nền kinh tế, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2025
2	Doanh thu thuần	Đồng	10.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	500.000.000
4	Cổ tức	%	5

Chủ trương hoạt động trong năm 2025 là tiếp tục duy trì các lĩnh vực thế mạnh vốn có, đó là hoạt động giáo dục đào tạo, và kinh doanh bất động sản, đồng thời tìm kiếm, thử nghiệm các lĩnh vực phát triển mới, dần định hình lĩnh vực mũi nhọn, tạo giá trị cốt lõi, và luôn sẵn sàng mọi nguồn lực cho một định hướng phát triển lâu dài của Công ty.

3. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2025

Năm 2025, HĐQT sẽ tiếp tục tập trung vào công tác quản trị Công ty và chỉ đạo Ban giám đốc trong hoạt động kinh doanh, khơi gợi sự sáng tạo, tính năng động của đội ngũ cán bộ công nhân viên trẻ, nhằm tạo ra những bước đột phá trong kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. đồng thời, rà soát, xem xét việc phát triển các dự án mới đã được ĐHCĐ thông qua. Định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2025 sẽ tập trung vào những mảng công việc như sau:

a. Tiếp tục cập nhật, đổi mới cách thức hoạt động của Công ty.

- Việc kiện toàn, sắp xếp và ổn định bộ máy quản lý và làm việc tại Công ty của HĐQT là rất cần thiết, giúp duy trì tính hiệu quả trong công tác hoạch định và quản lý Công ty. Ngoài ra, Ban giám đốc, và các phòng/ban chuyên môn cũng cần được rà soát và điều chỉnh, nhằm nâng cao hiệu quả điều hành và vận hành cho các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Tiếp tục nghiên cứu và triển khai cơ chế thu thập và cung cấp thông tin có tính hệ thống, nhằm đảm bảo ban lãnh đạo và các cấp quản lý có thể tiếp cận mọi thông tin thuận lợi, thông suốt và kịp thời nhất, tạo điều kiện cho việc quản lý Công ty và điều hành các mảng hoạt động; Bên cạnh đó, nghiên cứu các giải pháp công nghệ thông tin, số hóa thông tin trong quản lý, nhằm bắt kịp xu thế phát triển công nghệ của đất nước;

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế theo dõi, kiểm soát và hỗ trợ tài chính giữa các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty, nhằm đảm bảo cho dòng tiền – tài chính minh bạch và linh hoạt, đồng thời giúp ban điều hành chủ động hơn trong hoạt động đầu tư, chi tiêu cũng như trong quản lý.

b. Đối với các mảng hoạt động kinh doanh.

- Kiện toàn bộ máy quản lý từ giám đốc, phó giám đốc và các chức vụ quản lý giúp điều hành thông suốt, hiệu quả và ổn định trong từng mảng hoạt động của Công ty;

- Nghiên cứu củng cố quy chế làm việc, nội quy Công ty, phổ cập tới cán bộ công nhân viên, nhằm nâng cao tinh thần làm việc và trách nhiệm đối với công việc, bên cạnh đó điều chỉnh các chế độ làm việc và đãi ngộ cho phù hợp với đặc điểm của từng mảng hoạt động kinh doanh, tạo động lực cho nhân viên, tăng hiệu quả làm việc;

- Xây dựng kế hoạch SXKD chi tiết cụ thể từng lĩnh vực kinh doanh và đặc biệt là xây dựng kế hoạch Hợp tác đầu tư kinh doanh BĐS trong năm 2025 trình HĐQT sớm nhất, sau ĐHCĐ thường niên năm 2025, đây cũng là vấn đề tồn tại lớn trong năm 2024;

- Có kế hoạch và tạo điều kiện học tập, đào tạo nghiệp vụ theo đúng chuyên môn cho ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên của Công ty.

c. Công tác chuẩn bị cho các lĩnh vực hoạt động mới.

Căn cứ vào quá trình tìm kiếm, nghiên cứu, đánh giá mức độ khả thi và tiềm năng của các lĩnh vực hoạt động kinh doanh, HĐQT chủ động các công tác chuẩn bị cho việc xâm nhập thị trường và đo lường hiệu quả sau khi triển khai các mảng hoạt động kinh doanh mới của Công ty bao gồm:

- Chuẩn bị các nguồn lực về cả con người, nguồn vốn, và cơ sở pháp lý để sẵn sàng triển khai hoạt động một cách trơn tru và hiệu quả;
- Rà soát, nghiên cứu và tham vấn ý kiến từ các chuyên gia trong lĩnh vực kinh doanh, từ đó tìm ra phương án tối ưu nhất để triển khai vào thực tiễn;
- Xây dựng bộ tiêu chí đo lường tính hiệu quả và mức độ phù hợp với các hoạt động kinh doanh sẵn có của Công ty trong bước đầu triển khai hoạt động kinh doanh mới; trên cơ sở đó, lựa chọn những mảng kinh doanh hòa nhập tốt với bộ máy quản trị và kinh doanh của Công ty, có tiềm năng phát triển, phù hợp với tiềm lực phát triển của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2024; kế hoạch và phương hướng hoạt động cho năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Thay mặt HĐQT, tôi xin trân trọng cảm ơn về sự tin cậy, ủng hộ và tín nhiệm của toàn thể Quý vị cổ đông cũng như toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty trong thời gian qua.

Kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

Xin trân trọng cảm ơn!



Nguyễn Thành Tiến

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
BAN KIỂM SOÁT
Về Kết quả hoạt động giám sát của Ban kiểm soát năm 2024
và Kế hoạch hoạt động năm 2025

Kính thưa Quý vị cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động giám sát Công ty trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát như sau:

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát:

Cơ cấu Ban kiểm soát trong năm 2024 vẫn có 03 thành viên, nhưng có những sự thay đổi như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng ban	19/02/2024	-
2	Nguyễn Huy Bảo	Thành viên BKS	19/02/2024	-
3	Hà Thúy Hằng	Thành viên BKS	19/02/2024	-

4	Hoàng Thị Viêt	Trưởng ban	23/09/2021	19/02/2024
5	Khương Thị Phương Uyên	Thành viên BKS	23/09/2021	19/02/2024

2. Các hoạt động chính của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, Ban kiểm soát Công ty đã tiến hành các hoạt động sau:

- Kiểm tra kiểm soát các hoạt động của Ban giám đốc, Hội đồng quản trị trong việc điều hành và quản lý Công ty, trên cơ sở tuân thủ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và việc thực hiện các nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

- Rà soát nội dung và kiểm tra tính hợp pháp của các văn bản pháp lý của Công ty như: Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế công bố thông tin, và có ý kiến với HĐQT về các văn bản pháp lý này;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị với vai trò giám sát Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty;

- Rà soát và thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực trong các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính bán niên và cả năm trước khi trình ĐHĐCĐ;

- Đề xuất với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán và xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán độc lập, đồng thời trình ĐHĐCĐ xem xét.

3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty

- Tính đến ngày 31/12/2024, Ban kiểm soát chưa phát hiện thấy vấn đề bất thường nào trong hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;

- Ban kiểm soát cũng không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu kiểm tra hay khiếu nại nào của cổ đông/nhóm cổ đông liên quan tới nội dung nghị quyết ĐHĐCĐ, và hoạt động điều hành của Ban giám đốc, cũng như hoạt động quản lý của HĐQT;

- Các quy trình hoạt động của Ban điều hành Công ty đã thực hiện trên cơ sở tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành, tuân thủ các yêu cầu của hệ thống quản trị. Các Báo cáo tài chính do Ban Giám đốc cung cấp đã phản ánh (trên những khía cạnh trọng yếu) một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty. Ban kiểm soát đồng ý cơ bản

với các đánh giá về hoạt động kinh doanh và hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và của Đơn vị kiểm toán;

- Ban kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2024 đáng ghi nhận, trong bối cảnh các yếu tố vĩ mô và điều kiện ngành còn nhiều thách thức, đây là sự nỗ lực đáng tuyên dương của Ban giám đốc và các cán bộ công nhân viên của Công ty.

4. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc theo quy định;

- Ban kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và đóng góp nhiều ý kiến cho công tác quản trị và điều hành Công ty. Việc cung cấp và trao đổi thông tin giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc được liên tục và các vấn đề được phát sinh được giải quyết kịp thời;

- Ban kiểm soát và bộ phận quan hệ cổ đông của Công ty có sự phối hợp nhịp nhàng trong việc tiếp nhận và xử lý phản hồi chính xác và kịp thời cho cổ đông. Năm 2024, Công ty không nhận được khiếu nại của cổ đông liên quan tới việc cung cấp thông tin về hoạt động của Công ty.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác

Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã nhận các mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Thành viên BKS	Thù lao năm 2024	Lương + Thu nhập khác	Tổng cộng
1	Nguyễn Thị Tâm	4.400.000	0	4.400.000
2	Nguyễn Huy Bảo	3.600.000	0	3.600.000
3	Hà Thúy Hằng	3.300.000	126.308.146	129.608.146
4	Hoàng Thị Viết	400.000	127.641.709	128.041.709

5	Khương Thị Phương Uyên	300.000	0	300.000
	Tổng cộng	12.000.000	253.949.855	265.949.855

Ngoài ra, các hoạt động của Ban kiểm soát không phát sinh chi phí đáng kể nào, Ban kiểm soát cũng không có lợi ích khác ngoài thù lao trên.

6. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025:

6.1. Cơ cấu nhân sự BKS năm 2025

Trong năm 2025, BKS chủ trương giữ nguyên cơ cấu nhằm tạo điều kiện cho các thành viên phối hợp làm việc với đạt hiệu quả, các thành viên đã quen với công việc và hoạt động của BKS. Cơ cấu thành viên BKS như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức danh
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng ban
2	Nguyễn Huy Bảo	Thành viên
3	Hà Thúy Hằng	Thành viên

6.2. Kế hoạch làm việc của BKS năm 2025

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch các làm việc của BKS mới trong năm 2025 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty;
- Tổ chức họp Ban kiểm soát ít nhất 2 lần/năm;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi chuyển cho Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt;
- Xem xét quản lý thư của kiểm toán viên độc lập; Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban giám đốc và các phòng ban trong Công ty;

- Phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty và các bộ phận phòng ban hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hỗ trợ cổ đông về thông tin khi có yêu cầu chính đáng, để bảo vệ lợi ích của cổ đông;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

7. Kiến nghị của Ban kiểm soát với Đại hội đồng cổ đông

- Phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát;
- Xem xét xây dựng cách thức và cơ chế linh hoạt, trao quyền cho HĐQT trong việc huy động vốn, và sử dụng vốn trong các hoạt động đầu tư và triển khai các mảng kinh doanh mới, trong bối cảnh nền kinh tế vĩ mô của Việt Nam có những yếu tố thay đổi nhanh chóng, luôn tồn tại cơ hội và thách thức cho Công ty trong năm 2025;
- Công ty cần xây dựng kế hoạch hoạt động, và đầu tư cụ thể, đặt mục tiêu kết quả kinh doanh mang tính khả thi trong năm 2025 và các năm tiếp theo phù hợp với tình hình nền kinh tế của Việt Nam nói chung và tình hình hoạt động của Công ty nói riêng đảm bảo sự phát triển an toàn bền vững của Công ty.
- Tiếp tục nghiên cứu, xem xét bổ sung, chỉnh sửa các văn bản mang tính nội quy bắt buộc như: Điều lệ Công ty và các Quy chế nội bộ của Công ty phù hợp với từng cấp quản lý, từng phòng/ban/đơn vị, đặc biệt việc phân cấp phân quyền riêng biệt cho từng phó giám đốc phụ trách từng mảng hoạt động kinh doanh của Công ty, cho phù hợp với đặc điểm ngành nghề, chủ động hơn trong công việc, mà vẫn tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Tâm



TỜ TRÌNH

V/v. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐVLA ban hành ngày 19/02/2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Thừa ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, HĐQT đã làm việc và ủy quyền cho Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang với đơn vị kiểm toán **Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt**. Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 đã được Công ty thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật từ ngày 24/03/2025. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi **Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt**.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.

**TAM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thành Tiến

Số: 34/2025/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Ban kiểm soát Công ty đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban kiểm soát xin đề xuất tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn một đơn vị kiểm toán hoạt động tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết.
- Là một trong những Công ty kiểm toán hàng đầu có uy tín về chất lượng kiểm toán, nhiều năm kinh nghiệm kiểm toán các BCTC theo các quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS) nói chung và đối với Công ty nói riêng.
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và giàu kinh nghiệm đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán và có mức phí kiểm toán hợp lý.

2. Đơn vị kiểm toán đề xuất lựa chọn:

Danh sách đơn vị kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA)
- Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt



Ban kiểm soát cũng kính đề xuất việc ưu tiên lựa chọn **công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt** làm đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

3. Ủy quyền

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện soát xét và kiểm toán các BTCT năm 2025 của Công ty.

Đồng thời, Ban Kiểm soát cũng kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, trong trường hợp bất khả kháng hoặc các yếu tố khách quan dẫn tới công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt không thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty, thì HĐQT được quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán theo đề xuất trên của Ban kiểm soát hoặc lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác phù hợp, thỏa mãn các tiêu chí trên, và giao cho Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn để thực hiện soát xét và kiểm toán các BCTC năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Tâm



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ
VĂN LANG

Số: 35/2025/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Kết quả kinh doanh năm 2024 trong Báo cáo tài chính năm kiểm toán năm 2024 của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, và chia cổ tức năm 2024 như sau:

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung khoản mục Content of Items	Giá trị Value
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	516.589
2	Trích lập các quỹ (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển (%/LNST)	0
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (%/LNST)	0
3	LNST lũy kế chưa phân phối các năm trước	3.614.093
4	LNST lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024	4.130.682

VLA-Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

VLA-Documents of the 2025 Annual General Meeting of Shareholders



5	Tỷ lệ chi trả cổ tức 2024 (%/Vốn điều lệ) (Nguồn chi trả cổ tức từ Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tính đến 31/12/2024)	0
---	---	---

Phân chia lợi nhuận năm 2024: căn cứ vào tính hình tài chính và dự báo nhu cầu vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất không chi trả cổ tức năm 2024.

Hội đồng quản trị cũng đề xuất không tiến hành trích lập các quỹ để tập trung nguồn lực phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến



Số: 36/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao năm 2024 và kế hoạch trả thù lao năm 2025 cho HĐQT, và BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang số 02/2024/NQ-ĐHĐCĐVLA ngày 19/02/2024;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang kính trình ĐHĐCĐ thông qua mức thù lao thực trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2024 theo nội dung đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 như sau:

STT	Chức danh	Thù lao theo tháng	Số lượng	Tổng thù lao cả năm
A	HĐQT		6	21.600.000 đồng
1	Chủ tịch HĐQT	500.000 đồng/tháng	1	6.000.000 đồng
2	Phó CT.HĐQT	400.000 đồng/tháng	1	4.800.000 đồng
3	Ủy viên HĐQT	300.000 đồng/tháng	4	10.800.000 đồng
	Tổng cộng/	1.200.000 đồng/tháng		21.600.000 đồng
B	BKS		5	12.000.000 đồng
1	Trưởng BKS	400.000 đồng/tháng	2	4.800.000 đồng

2	Thành viên BKS	300.000 đồng/tháng	3	7.200.000 đồng
	Tổng cộng	700.000 đồng/tháng		12.000.000 đồng

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang kính trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2025 như sau :

STT	Chức danh	Thù lao theo tháng	Số lượng	Tổng thù lao cả năm
A	HĐQT		5	21.600.000 đồng
1	Chủ tịch HĐQT	500.000 đồng/tháng	1	6.000.000 đồng
2	Phó CT.HĐQT	400.000 đồng/tháng	1	4.800.000 đồng
3	Ủy viên HĐQT	300.000 đồng/tháng	3	10.800.000 đồng
	Tổng cộng/	1.200.000 đồng/tháng		21.600.000 đồng
B	BKS		3	12.000.000 đồng
1	Trưởng BKS	400.000 đồng/tháng	1	4.800.000 đồng
2	Thành viên BKS	300.000 đồng/tháng	2	7.200.000 đồng
	Tổng cộng	700.000 đồng/tháng		12.000.000 đồng

Như vậy, Tổng số thù lao năm 2025 của HĐQT, BKS, dự kiến, là **33.600.000 đồng**
Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.


T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Nguyễn Thành Tiến

Số: 37/2025/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Bổ sung, sửa đổi ngành nghề kinh doanh

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;
- Nghị định 31/2021/NĐ-CP ban hành ngày 26/03/2021, Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang;
- Tình hình hoạt động thực tế của Công ty.

Với mục tiêu đa dạng hóa ngành nghề, đa dạng hóa nguồn doanh thu cho Công ty, nhằm chuyển mình khỏi những giá trị trước đây từ mô hình cũ, cùng với đó là xây dựng ngành nghề cốt lõi, giá trị cốt lõi mới, Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện tìm kiếm và nghiên cứu những hướng phát triển ngành nghề mới cho doanh nghiệp. Đồng thời, qua quá trình rà soát và xem xét tính phù hợp của các ngành nghề kinh doanh mà Công ty đã thực hiện đăng ký với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội đồng quản trị nhận thấy Công ty đã không còn hoạt động trong một số ngành nghề kinh doanh trong nhiều năm nay và không có kế hoạch hoạt động tại các lĩnh vực này trong thời gian tới. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty cho phù hợp với tính hình hoạt động thực tế và phương hướng phát triển của Công ty trong những năm tới. Các sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Các ngành nghề bổ sung bao gồm:

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631

2	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
4	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu	8299

2. Các ngành nghề sửa đổi bao gồm:

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm chức năng - Bán buôn rau, quả	4632

3. Các ngành nghề bị loại bỏ bao gồm:

STT	Ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	In ấn; <i>Chi tiết:</i> In;	1811
2	Dịch vụ liên quan đến in; <i>Chi tiết:</i> Các dịch vụ liên quan đến in;	1812
3	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận;	7320

Do các ngành nghề kinh doanh bị thay đổi như trên, Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty cũng thay đổi theo, vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty theo danh sách ngành nghề kinh doanh đã thay đổi là: 49%.

Thông qua việc ủy quyền cho ông Nguyễn Thành Tiến – Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật chỉ đạo và triển khai thực hiện các công việc có liên quan đến việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- Thực hiện các công việc liên quan tới thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh với các ngành nghề bị thay đổi theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
- Thực hiện đăng ký thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tiến



TỜ TRÌNH

V/v. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, và Quy chế quản trị nội bộ

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
- Luật số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đầu tư công, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật đầu tư, luật nhà ở, luật đấu thầu, luật điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Công ty, và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị nhận thấy Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành có những điểm khác biệt so với Điều lệ mẫu và Quy chế nội bộ về quản trị công ty đại chúng tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC ban hành ngày 31/12/2020. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cho phù hợp với Điều lệ mẫu, Quy chế nội bộ về quản trị của công ty đại chúng, tại Thông tư số 116/2020/TT-BTC ban hành ngày 31/12/2020 để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Tài liệu kèm theo: Dự thảo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị mới của Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghệ Văn Lang.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua./.

 **T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
CHỦ TỊCH
Nguyễn Thành Tiến

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---o0o---

ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

CÔNG NGHỆ VĂN LANG

(Sửa đổi, bổ sung ngày 22/04/2025)

Hà Nội, tháng 04 năm 2025

MỤC LỤC

CHƯƠNG I.....	5
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	5
Điều 1. Định nghĩa	5
Điều 2. Tên, trụ sở, điện thoại, fax, email, webside, biểu tượng, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động của công ty.....	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của công ty.....	7
Điều 4. Dấu của công ty	7
Điều 5. Mục tiêu hoạt động, ngành nghề kinh doanh	8
CHƯƠNG II	11
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG	11
Điều 6. Vốn điều lệ	11
Điều 7. Các loại cổ phần	11
Điều 8. Quyền của cổ đông phổ thông.....	11
Điều 9. Cổ phần ưu đãi và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi.....	13
Điều 10. Nghĩa vụ của cổ đông.....	14
Điều 11. Cổ phiếu	15
Điều 12. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	16
Điều 13. Chứng nhận cổ phiếu.....	16
Điều 14. Thu hồi cổ phần.....	16
Điều 15. Chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho cổ phần	17
Điều 16. Mua cổ phần, trái phiếu.....	17
Điều 17. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông	18
Điều 18. Mua lại cổ phần theo quyết định của công ty	18
Điều 19. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại	19
Điều 20. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.....	19
CHƯƠNG III.....	20
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY	20
Điều 21. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty	20
Mục 1.....	20
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	20
Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 23. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	21
Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.....	22
Điều 25. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 26. Chương trình và nội dung họp Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 27. Mời họp Đại hội đồng cổ đông	24
Điều 28. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	24
Điều 29. Thay đổi các quyền	25
Điều 30. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	25

Điều 31. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông	26
Điều 32. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	28
Điều 33. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	28
Điều 34. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	29
Điều 35. Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông.....	30
Điều 36. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	31
Điều 37. Hiệu lực các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	32
Mục 2.....	32
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	32
Điều 38. Hội đồng quản trị	32
Điều 39. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị	33
Điều 40. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị	34
Điều 41. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	35
Điều 42. Cuộc họp Hội đồng quản trị	36
Điều 43. Biên bản họp Hội đồng quản trị	37
Điều 44. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị.....	38
Điều 45. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	39
Điều 46. Thù lao, tiền lương, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	40
Điều 47. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	41
Điều 48. Người phụ trách quản trị công ty	41
Mục 3.....	41
GIÁM ĐỐC, THƯ KÝ CÔNG TY, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC	41
Điều 49. Giám đốc	41
Điều 50. Phó giám đốc.....	43
Điều 51. Kế toán trưởng.....	43
Điều 52. Thư ký công ty	43
Điều 53. Cán bộ quản lý khác	43
Mục 4.....	44
BAN KIỂM SOÁT	44
Điều 54. Ban kiểm soát.....	44
Điều 55. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên	44
Điều 56. Trưởng Ban kiểm soát.....	45
Điều 57. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	46
Điều 58. Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát.....	47
Điều 59. Trách nhiệm của Kiểm soát viên.....	48
Điều 60. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Kiểm soát viên	49
Điều 61. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên	49

Mục 5.....	49
MINH BẠCH LỢI ÍCH	49
Điều 62. Công khai các lợi ích liên quan.....	49
Điều 63. Nghĩa vụ, trách nhiệm của người quản lý công ty	51
Điều 64. Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan	51
Điều 65. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ	52
CHƯƠNG IV	53
LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN	53
Điều 66. Tuyển dụng lao động.....	53
Điều 67. Công đoàn	53
CHƯƠNG V	53
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, XỬ LÝ LỖ	53
Điều 68. Phân phối lợi nhuận.....	53
Điều 69. Trả cổ tức	53
Điều 70. Xử lý lỗ.....	54
CHƯƠNG VI.....	55
TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH, CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN	55
Điều 71. Tài khoản ngân hàng	55
Điều 72. Năm tài chính	55
Điều 73. Chế độ kế toán.....	55
CHƯƠNG VII	55
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, CÔNG BỐ THÔNG TIN	55
Điều 74. Trình báo cáo hàng năm	55
Điều 75. Công bố thông tin.....	56
CHƯƠNG VIII	56
KIỂM TOÁN CÔNG TY	56
Điều 76. Kiểm toán công ty	56
CHƯƠNG IX.....	56
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ	56
Điều 77. Chấm dứt hoạt động	56
Điều 78. Giải thể công ty	56
Điều 79. Thanh lý.....	57
Điều 80. Các hoạt động bị cấm kể từ khi có quyết định giải thể	57
Điều 81. Phá sản công ty	57
CHƯƠNG X.....	58
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	58
Điều 82. Giải quyết tranh chấp nội bộ	58
CHƯƠNG XI.....	58
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	58
Điều 83. Điều khoản cuối cùng.....	58

PHẦN MỞ ĐẦU

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và những văn bản hướng dẫn thi hành;

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang thông qua tại phiên họp thường niên ngày 22/04/2025, quy định về hình thức pháp lý, tổ chức bộ máy và cơ chế quản trị, điều hành, kiểm soát hoạt động kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây sẽ được hiểu như sau:

1. Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020.
2. Luật chứng khoán là Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
3. Vốn điều lệ là tổng mệnh giá cổ phần đã bán.
4. Ngày thành lập là ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
5. Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty.
6. Cổ đông sáng lập là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty.
7. Cổ đông lớn là cổ đông sở hữu từ 5% (năm phần trăm) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty.
8. Cổ tức là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác.
9. Cổ phần đã bán là cổ phần được quyền chào bán và đã được các cổ đông thanh toán đủ cho công ty.
10. Cổ phần được quyền chào bán là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để huy động vốn.
11. Cổ phần chưa bán là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán cho công ty.
12. Người quản lý công ty là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng công ty, Giám đốc công ty con, Người đứng đầu chi nhánh của công ty và các chức danh tương đương khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm (nếu có).
13. Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị.
14. Người nội bộ là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; thành viên Ban kiểm soát

(Kiểm soát viên); thành viên Ban kiểm toán nội bộ; Thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được uỷ quyền công bố thông tin.

15. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với công ty trong các trường hợp sau đây:

- a) Người nội bộ của công ty;
- b) Tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty;
- c) Bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của người nội bộ của công ty;
- d) Doanh nghiệp mà các cá nhân, tổ chức quy định tại điểm a, b, c khoản này có sở hữu vốn đến mức chi phối việc ra quyết định của doanh nghiệp đó;
- đ) Và một số trường hợp khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán.

16. Người có quan hệ gia đình bao gồm: vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng.

Trong Điều lệ này, bất kỳ một tham chiếu nào tới bất kỳ một điều khoản hoặc văn bản nào sẽ bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc những văn bản thay thế của chúng. Trường hợp giữa Điều lệ và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành có mâu thuẫn theo chiều hướng loại trừ nhau thì các quy định của văn bản quy phạm pháp luật được lựa chọn để áp dụng.

Điều 2. Tên, trụ sở, điện thoại, fax, email, website, biểu tượng, chi nhánh, văn phòng đại diện, thời hạn hoạt động của công ty

1. Tên công ty:

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ VĂN LANG
- Tên tiếng Anh: VAN LANG TECHNOLOGY DEVELOPMENT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: VLA CO., JSC

2. Trụ sở, điện thoại, fax, email, website, biểu tượng (logo):

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 81 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

- Điện thoại: 024.66555.854

Fax:

- Email: vlagroup.jsc@gmail.com

Website: www.vla.vn

- Biểu tượng (Logo):

3. Chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty: Hội đồng quản trị quyết định việc thành lập, giải thể Chi nhánh, Văn phòng đại diện của công ty.

4. Thời hạn hoạt động: Không xác định thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của công ty

1. Người đại diện theo pháp luật của công ty là cá nhân đại diện cho công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của công ty, đại diện cho công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Công ty có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật.

Giám đốc và Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của công ty.

3. Công ty phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam. Khi chỉ còn lại một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam thì người này khi xuất cảnh khỏi Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân khác cư trú tại Việt Nam thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.

4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều này mà người đại diện theo pháp luật của công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của công ty cho đến khi người đại diện theo pháp luật của công ty trở lại làm việc tại công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị công ty quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của công ty.

5. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật của công ty.

a) Người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của công ty;

- Trung thành với lợi ích của công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của doanh nghiệp để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật doanh nghiệp.

b) Người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại Điểm a Khoản này.

Điều 4. Dấu của công ty

1. Dấu của công ty bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu và dấu dưới hình thức chữ ký số.

2. Dấu được làm tại cơ sở khắc dấu:

a) Số lượng: 01 (một) dấu. Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định khắc thêm dấu thứ hai để sử dụng theo quy định của pháp luật.

b) Hình thức: Hình tròn, màu đỏ.

c) Nội dung dấu: thể hiện tên gọi, mã số doanh nghiệp của công ty.

3. Dấu dưới hình thức chữ ký số:

Hội đồng quản trị quyết định nội dung, hình thức chữ ký số của công ty khi sử dụng theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

4. Quản lý, sử dụng dấu:

Người đại diện theo pháp luật của công ty có trách nhiệm quản lý, sử dụng dấu của công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 5. Mục tiêu hoạt động, ngành nghề kinh doanh

1. Mục tiêu hoạt động của công ty là: Huy động và sử dụng hiệu quả tiền vốn và các nguồn lực khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm mang lại lợi nhuận tối đa cho các cổ đông, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, đóng góp cho ngân sách Nhà nước, phát triển công ty ngày càng lớn mạnh.

2. Ngành nghề kinh doanh của công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
2	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh;	2023
3	Xây dựng nhà để ở;	4101
4	Xây dựng nhà không để ở;	4102
5	Xây dựng công trình cấp, thoát nước;	4222
6	Xây dựng công trình công ích khác;	4229
7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;	4299
8	Phá dỡ;	4311
9	Chuẩn bị mặt bằng;	4312
10	Lắp đặt hệ thống điện;	4321
11	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí;	4322
12	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;	4329
13	Hoàn thiện công trình xây dựng;	4330
14	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác;	4390
15	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa; Chi tiết: Đại lý cung cấp phần mềm;	4610
16	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thực phẩm chức năng	4632
17	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.	4649

18	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm; <i>Chi tiết:</i> Buôn bán máy tính;	4651
19	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; <i>Chi tiết:</i> Kinh doanh đồ dùng thiết bị dạy học, thiết bị văn phòng;	4659
20	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu; <i>Chi tiết:</i> Buôn bán bản thảo;	4669
21	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; <i>Chi tiết:</i> Kinh doanh siêu thị (đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật);	4719
22	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
23	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
24	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
25	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
26	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
27	Xuất bản phần mềm; <i>Chi tiết:</i> Sản xuất phần mềm quản lý trong các lĩnh vực: kế toán, quản lý sản xuất, quản lý nhân sự, phát hành, kho tàng, quản lý xuất bản, siêu thị;	5820
28	Lập trình máy vi tính; <i>Chi tiết:</i> Xây dựng hệ thống website về thông tin, quảng cáo, bán hàng trên mạng và các dịch vụ trên internet;	6201
29	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính; <i>Chi tiết:</i> Dịch vụ bảo trì hệ thống phần mềm	6209
30	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu; <i>Chi tiết:</i> Tư vấn cung cấp, giải pháp công nghệ điện tử và thông tin thị trường (trừ những thông tin nhà nước cấm)	6399
31	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu; <i>Chi tiết:</i> Phát triển kinh doanh, đầu tư dự án; Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn Pháp luật, Tài chính, Kế toán, Kiểm toán, Thuế và Chứng khoán); Đầu tư chứng khoán.	6619
32	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;	6810
33	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất <i>Chi tiết:</i> Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất	6820

34	Hoạt động tư vấn quản lý; <i>Chi tiết:</i> Quản trị doanh nghiệp;	7020
35	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
36	Hoạt động thiết kế chuyên dụng; <i>Chi tiết:</i> Thiết kế đồ hoạ các xuất bản phẩm ngành giáo dục;	7410
37	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu; <i>Chi tiết:</i> - Chuyển giao công nghệ điện tử, tin học, dịch vụ thương mại; - Tổ chức hoạt động: sáng tác, phóng tác, chuyển thể, nghiên cứu, dịch thuật sách giáo dục;	7490
38	Cho thuê xe có động cơ;	7710
39	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại; <i>Chi tiết:</i> Tổ chức hội trợ triển lãm, hội nghị, hội thảo;	8230
40	Đào tạo trung cấp; <i>Chi tiết:</i> Đào tạo hướng nghiệp;	8532
41	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục;	8560
42	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: - Dạy nghề điện tử, tin học, ngoại ngữ; đào tạo kỹ năng tư duy, kỹ năng marketing, kỹ năng bán hàng, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý tài chính, quản lý thời gian; - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính. (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền cho phép)	8559 (Chính)
43	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
44	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
45	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
46	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
47	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được	8299

phân vào đầu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu	
--	--

CHƯƠNG II VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, CỔ ĐÔNG

Điều 6. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ của công ty là: 39.959.960.000 đồng (*Ba chín tỷ, chín trăm năm chín triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng*).

- Tổng số cổ phần: 3.995.996 cổ phần (*Ba triệu chín trăm chín năm ngàn, chín trăm chín sáu cổ phần*)

- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/1 cổ phần (*Mười nghìn đồng/1 cổ phần*)

- Loại cổ phần:

+ Cổ phần phổ thông: 3.995.996 cổ phần (*Ba triệu chín trăm chín năm ngàn, chín trăm chín sáu cổ phần*)

+ Cổ phần ưu đãi: Không có

- Số cổ phần, loại cổ phần đã bán:

+ Cổ phần phổ thông: 3.995.996 cổ phần (*Ba triệu chín trăm chín năm ngàn, chín trăm chín sáu cổ phần*)

+ Cổ phần ưu đãi: Không có

- Số cổ phần, loại cổ phần dự kiến chào bán: Không có

2. Công ty có thể tăng hoặc giảm vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 7. Các loại cổ phần

1. Vào ngày thông qua Điều lệ này, công ty chỉ có một loại cổ phần đó là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông là cổ đông phổ thông.

2. Trong quá trình hoạt động, công ty có thể phát hành thêm một số loại cổ phần ưu đãi theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông trên cơ sở quy định của pháp luật. Người sở hữu cổ phần ưu đãi là cổ đông ưu đãi.

3. Cổ phần ưu đãi bao gồm một số loại sau: cổ phần ưu đãi biểu quyết; cổ phần ưu đãi cổ tức; cổ phần ưu đãi hoàn lại; và cổ phần ưu đãi khác theo pháp luật về chứng khoán và theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại thời điểm phát hành.

4. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu cổ phần đó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

5. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 8. Quyền của cổ đông phổ thông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau đây:

a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong công ty;

d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 14 của Điều lệ này hoặc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại thời điểm phát hành cổ phiếu huy động vốn có quy định khác;

đ) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;

e) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

g) Khi công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại công ty.

h) Yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình trong các trường hợp quy định tại Điều 23 của Điều lệ này;

i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;

l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật;

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau đây:

a) Đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát cần bầu, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên cần bầu thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử.

b) Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;

c) Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này;

d) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

đ) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

e) Quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không tiến hành triệu tập họp theo quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp.

4. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

5. Quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Cổ phần ưu đãi và quyền của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi

1. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

2. Các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông.

3. Cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi biểu quyết không được chuyển nhượng cổ phần đó cho người khác, trừ trường hợp chuyển nhượng theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật hoặc thừa kế.

4. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

5. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

6. Trong trường hợp thanh lý công ty, cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nghĩa vụ của cổ đông

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

3. Tuân thủ Điều lệ công ty và quy chế quản lý nội bộ của công ty.

4. Chấp hành nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

5. Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với công ty.

8. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 11. Cổ phiếu

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của công ty;
- b) Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- c) Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- d) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
- đ) Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của công ty;
- e) Số đăng ký tại sổ đăng ký cổ đông của công ty và ngày phát hành cổ phiếu
- g) Các nội dung khác đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi quy định trong luật doanh nghiệp (nếu có).

2. Cổ đông của công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu. Trong thời hạn 07 kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần hợp lệ hoặc trong thời hạn 02 tháng (hoặc thời hạn khác quy định tại phương án phát hành cổ phiếu) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần của công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

3. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do công ty phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phiếu đó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của công ty chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 12. Chứng chỉ chứng khoán khác

Trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của công ty được phát hành theo quy định của pháp luật tại thời điểm phát hành, phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của công ty.

Điều 13. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành, cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 2 tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 14. Thu hồi cổ phần

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phần, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi. 2. Số lượng cổ phiếu mà cổ đông/nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, cổ phiếu lẻ sẽ được công ty thực hiện, theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thừa ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, như sau:

a) Thực hiện tiêu hủy số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ;

b) Thực hiện phân phối số cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ cho một hoặc một số nhà đầu tư xác định (trừ trường hợp chào bán cho cổ đông hiện hữu tương ứng với tỷ lệ sở hữu của họ trong công ty) phải bảo đảm điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác, theo quy định của Luật chứng khoán.

Điều 15. Chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho cổ phần

1. Các cổ phần được tự do chuyển nhượng, trừ trường hợp cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng quy định theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại thời điểm phát hành cổ phiếu huy động vốn và được ghi rõ trong cổ phiếu của cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng tương ứng.

2. Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Trường hợp giao dịch trên thị trường chứng khoán thì trình tự, thủ tục chuyển nhượng được thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của công ty.

4. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

5. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại công ty cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ trở thành cổ đông của công ty.

6. Cá nhân, tổ chức nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 17 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông.

7. Công ty phải đăng ký thay đổi cổ đông trong sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu của cổ đông có liên quan trong thời hạn 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu theo quy định tại Điều lệ công ty.

8. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Mua cổ phần, trái phiếu

Cổ phần, trái phiếu của công ty chỉ có thể được mua bằng Đồng Việt Nam và phải được thanh toán đủ một lần.

Điều 17. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông

1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 18. Mua lại cổ phần theo quyết định của công ty

Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định;

2. Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ công ty không quy định hoặc công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;

3. Công ty có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong công ty theo trình tự, thủ tục sau đây:

a) Quyết định mua lại cổ phần của công ty phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải gồm tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông bán cổ phần của họ cho công ty;

b) Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được công ty trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Công ty chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nêu trên.

Điều 19. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại

1. Công ty chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông theo quy định tại Điều 23 và Điều 24 của Điều lệ này nếu ngay sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác.

2. Cổ phần được mua lại được coi là cổ phần chưa bán. Công ty phải đăng ký giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá các cổ phần được công ty mua lại trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phần, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

3. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng đã được thanh toán đủ. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu.

4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của công ty giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả chủ nợ biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần được mua lại.

5. Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại khoản 1 Điều này thì các cổ đông phải hoàn trả cho công ty số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho công ty thì tất cả thành viên Hội đồng quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã thanh toán cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.

Điều 20. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông

1. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải là cá nhân, được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Điều lệ này.

2. Việc cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện theo quy định sau đây:

a) Cổ đông sở hữu dưới 10% tổng số cổ phần của công ty được ủy quyền tối đa cho 01 người đại diện.

b) Cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 50% tổng số cổ phần của công ty có thể ủy quyền tối đa cho 02 người đại diện.

c) Cổ đông sở hữu từ 50% tổng số cổ phần của công ty trở lên có thể ủy quyền tối đa cho 03 người đại diện.

3. Trường hợp cổ đông cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền.

4. Việc chỉ định người đại diện theo ủy quyền phải bằng văn bản, phải thông báo cho công ty và chỉ có hiệu lực đối với công ty kể từ ngày công ty nhận được thông báo. Văn bản ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, mã số cổ đông; số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân, mã số doanh nghiệp của cổ đông là tổ chức; địa chỉ thường trú/trụ sở chính của cổ đông;

b) Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng mỗi người đại diện theo ủy quyền;

c) Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của từng người đại diện theo ủy quyền;

d) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;

đ) Họ, tên, chữ ký của cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền.

5. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;

b) Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp;

c) Cổ đông là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết không được cử người có quan hệ gia đình của người quản lý công ty và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện theo ủy quyền của cổ đông đó tại công ty.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CÔNG TY

Điều 21. Cơ cấu tổ chức quản lý công ty

Bộ máy quản trị, điều hành công ty được tổ chức theo mô hình sau đây:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Giám đốc;
5. Các phòng, ban chức năng, đơn vị trực thuộc.

Mục 1

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Thông qua định hướng phát triển công ty, kế hoạch kinh doanh của công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;

- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
- đ) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- e) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát công ty;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên gây thiệt hại cho công ty và cổ đông công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể công ty;
- k) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt quy chế quản trị nội bộ; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập; quyết định công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết;
- n) Thông qua các hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 3 Điều 71 của Điều lệ này;
- o) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.
2. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.
3. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:
 - a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty;
 - b) Báo cáo tài chính hằng năm;
 - c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
 - d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;
 - đ) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên;
 - e) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - g) Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.
4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 24. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp bất thường Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 9 của Điều lệ này;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

3. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho công ty.

4. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Điều lệ này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Điều lệ này;
- h) Công việc khác phục vụ cuộc họp.

6. Chi phí triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều này sẽ được công ty hoàn lại.